

Số: /BC-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 8 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

Thực hiện Công văn số 1813/UBND-TH ngày 30/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc tổng kết thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 trên địa bàn huyện Phong Thổ như sau:

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT PBGDPL**

**1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL**

*a) Việc ban hành văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật*

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện (gọi tắt HĐPBGDPL huyện), cơ quan Thường trực HĐPBGDPL huyện tham mưu và ban hành 25 quyết định, 100 kế hoạch, 105 công văn/ hướng dẫn, 14 kết luận, 13 chương trình tổ chức triển khai thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012 trên địa bàn huyện. Cụ thể: *(Có phụ lục II kèm theo)*

Chỉ đạo các thành viên của HĐPBGDPL huyện và UBND các xã, thị trấn ban hành 1.421 văn bản tổ chức triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

*b) Tình hình quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan*

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 29/3/2013 về triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 trên địa bàn huyện; chỉ đạo phòng Tư pháp (Cơ quan Thường trực HĐPBGDPL huyện) triển khai đến các cơ quan thành viên của HĐPBGDPL huyện, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để tổ chức triển khai, thực hiện.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu rà soát, kiện toàn thành viên HĐPBGDPL huyện, đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện và ban hành kế hoạch truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện<sup>2</sup> cho 120

<sup>1</sup> Ban hành Công văn số 10/PTP-PBGDPL ngày 23/4/2013 về sao gửi Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012, Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

<sup>2</sup> Quyết định số 2111/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 về kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện; Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 về kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện.

lượt cán bộ, công chức, báo cáo viên pháp luật huyện và đại diện lãnh đạo UBND, công chức Tư pháp các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Tổ chức 18 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản liên quan tại các xã, thị trấn cho 1.233 lượt người là cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách các thôn, bản trên địa bàn.

*c) Hoạt động hướng dẫn, chỉ đạo những vấn đề mới, nóng, dư luận xã hội quan tâm; hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua, khen thưởng; việc thực hiện trách nhiệm của cơ quan, tổ chức ở địa phương theo quy định của Luật PBGDPL*

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo HĐPBGDPL huyện căn cứ tình hình thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện và định hướng của HĐPBGDPL tỉnh, Ban Tuyên giáo Huyện ủy để định hướng, hướng dẫn nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật định kỳ hàng tháng, hàng quý. Từ khi thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật đến nay, HĐPBGDPL huyện đã ban hành 105 công văn chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức theo quy định của Luật PBGDPL luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện. Từ năm 2013 đến nay, UBND huyện đã chỉ đạo HĐPBGDPL huyện tổ chức 09 cuộc kiểm tra công tác PBGDPL đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn, ban hành 09 kết luận kiểm tra.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL và thành viên Hội đồng**

HĐPBGDPL huyện và các thành viên của Hội đồng đã tích cực chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Hội đồng; Tham mưu thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với công tác PBGDPL trên địa bàn; tham mưu hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng của công tác PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị; Kết hợp chặt chẽ giữa công tác PBGDPL với công tác quản lý, duy trì kỷ luật, kỷ cương tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Phát huy hiệu quả các hình thức mới phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; kịp thời kiểm tra, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó phát hiện những mặt yếu, hạn chế, bất cập để tham mưu chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khắc phục góp phần làm cho công tác PBGDPL đi vào nền nếp, hoạt động hiệu quả.

### **3. Kết quả triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Từ năm 2013 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ đã ban hành 10 kế hoạch triển khai "Ngày pháp luật Việt Nam"; Tổ chức 09 hội nghị ngày pháp luật cấp huyện cho 1.035 lượt cán bộ, công chức, viên chức; Tổ chức 867 hội nghị Ngày pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương cho 60.319 lượt người tham dự; Tổ chức treo 329 lượt băng rôn hai mặt tuyên truyền "Ngày pháp luật Việt Nam". Các cơ quan, đơn vị, địa phương đều lồng ghép sinh hoạt ngày pháp luật trong các cuộc họp, sinh hoạt cơ quan. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đều tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày pháp luật Việt Nam" bằng các biện pháp, hình thức phù hợp như: Treo băng rôn, khẩu hiệu, pan nô, áp phích, tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến các thôn, bản, tổ dân phố.

Qua hoạt động hưởng ứng "Ngày pháp luật Việt Nam" đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức thượng tôn pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện.

### **4. Kết quả tổ chức các hoạt động PBGDPL**

#### *a) Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật*

Nội dung PBGDPL bao gồm: Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bộ Luật dân sự, Bộ Luật Hình sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Hộ tịch, Luật Đất đai, Luật Bình đẳng giới, Luật Giao thông đường bộ, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án, Luật Lao động việc làm, Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục đại học, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Phòng chống ma túy, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Thanh niên, Luật Lâm nghiệp, Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Luật trẻ em, Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Luật Thuế, Luật Xử phạt vi phạm hành chính, Luật Biên phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Biên giới Quốc gia, ... và các văn bản quy định chi tiết (nghị định, thông tư, quyết định, chỉ thị, kết luận) của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương.

#### *b) Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật*

Hình thức PBGDPL được triển khai thực hiện trên địa bàn huyện từ năm 2013 đến nay<sup>3</sup>:

---

<sup>3</sup> Phổ biến pháp luật trực tiếp; Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, băng rôn, pa-nô, áp-phích, tờ rơi, tờ gấp tranh cổ động; đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân...; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và

- Tổ chức được 495 hội nghị phổ biến pháp luật cho 67.561 lượt cán bộ, công chức, viên chức;
- Mở 453 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 53.059 lượt cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách;
- Tổ chức 20.998 buổi tuyên truyền miệng tại trung tâm các xã, thị trấn và các thôn, bản, tổ dân phố cho 1.380.445 lượt người tham dự;
- Tư vấn pháp luật được 34 vụ cho 167 lượt người;
- Tổ chức 226 buổi trợ giúp pháp lý lưu động cho 14.857 lượt người;
- Tổ chức 269 cuộc mít tinh, chiếu phim lưu động cho 31.283 lượt người tham gia;
- Xét xử lưu động 107 vụ thu hút 6.925 lượt người tham dự;
- Tuyên truyền thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở với tổng số 2.831 vụ, kết quả hòa giải thành trung bình đạt 87,6%.
- Tuyên truyền thông qua sinh hoạt các câu lạc bộ pháp luật được 401 buổi với 10.283 lượt hội viên tham gia;
- Tuyên truyền lưu động bằng loa bluetooth đến các thôn, bản, tổ dân phố trong đợt phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được 3.352 lượt.
- Tổ chức và triển khai hưởng ứng 47 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 29.634 lượt thí sinh tham gia;
- Tổ chức cho Nhân dân ký cam kết không vi phạm pháp luật với 118.019 lượt cam kết.
- Biên soạn và cấp phát 82.982 tài liệu<sup>4</sup>, 152 đĩa CD, 92.071 tờ rơi/tờ gấp pháp luật, 28 bảng tin tuyên truyền khổ lớn, 2.916 băng rôn, 562 pan nô/áp-phích;
- Xây dựng 120 chuyên mục phát sóng trên sóng phát thanh, 40 chuyên mục tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật trên Trang Thông tin điện tử huyện, 2.000 tin, 1.000 bài tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình huyện.

Qua quá trình triển khai hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn trong 10 năm qua đã có một số mô hình đạt hiệu quả bước đầu như: Mô hình "Câu lạc bộ phụ nữ và pháp luật" của Hội phụ nữ, "Đảng viên phụ trách hộ gia đình ở khu vực biên giới" của Bộ đội Biên phòng; Tuyên truyền miệng kết hợp

---

các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở; Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông qua các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật...

<sup>4</sup> Bao gồm: Sách pháp luật, đề cương tóm tắt pháp luật, sổ tay pháp luật, ...

với ứng dụng công nghệ thông tin<sup>5</sup> vẫn là hình thức đem lại hiệu quả cao và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

*c) Kết quả triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù*

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và Nhân dân các xã biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số luôn là đối tượng ưu tiên tuyên truyền<sup>6</sup>. Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp tổ chức tốt các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối với đối tượng là người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, người được hưởng án treo, ....

Các cơ quan, đơn vị địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù lồng ghép trong kế hoạch PBGDPL hàng năm của cơ quan, đơn vị ... qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho các đối tượng đặc thù, nhất là đối tượng đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, người được hưởng án treo, người nghiện đang sử dụng methadonl thay thế ... đã có nhận thức đúng đắn, có ý thức chấp hành và tuân thủ pháp luật.

## **5. Công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường**

Từ năm 2013 đến nay, huyện đã tổ chức được 449 buổi tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật 114.743 lượt cán bộ, giáo viên và học sinh; Các đơn vị trường chủ động phổ biến kiến thức pháp luật cho học sinh thông qua các tiết học đạo đức và giáo dục công dân với tổng số 158.937 lượt học sinh<sup>7</sup>.

## **6. Việc triển khai các Chương trình, Đề án về PBGDPL**

Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời ban hành, chỉ đạo ban hành kế hoạch triển khai thực các Chương trình, Đề án của Trung ương, tỉnh, huyện. Cụ thể: *(Có biểu 2 phụ lục II kèm theo)*

Qua việc tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình, đề án PBGDPL đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL, đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở đối với công tác PBGDPL; Tăng nguồn lực cho hoạt động PBGDPL đồng thời góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện.

<sup>5</sup> Xây dựng đề cương tuyên truyền dưới dạng Powerpoint có hình ảnh, clip minh họa trình chiếu kết hợp với thuyết trình.

<sup>6</sup> Hơn 80% hoạt động PBGDPL được triển khai tại các xã biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

<sup>7</sup> Toàn huyện có 17 trường MN, 13 trường TH, 13 trường THCS và 05 trường liên cấp. Tổng số giáo viên dạy môn Đạo đức (cấp Tiểu học): 490 giáo viên, môn Giáo dục công dân (cấp THCS): 21 giáo viên. Đội ngũ giáo viên giảng dạy môn Đạo đức, môn Giáo dục công dân cơ bản được đào tạo đúng chuyên ngành, tâm huyết với nghề; Có 5 trường Tiểu học, 8 trường Trung học cơ sở và 01 trường liên cấp có tủ sách pháp luật đạt chuẩn (trường đạt chuẩn quốc gia); các trường chưa xây dựng được tủ sách pháp luật đều có ngăn sách pháp luật; tổng số sách pháp luật của toàn ngành tính đến thời điểm kết thúc năm học 2021-2022 là 4.693 cuốn.

## **7. Bố trí nguồn lực cho tổ chức thực hiện Luật PBGDPL**

*a) Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật*

Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ quản lý nhà nước về PBGDPL luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện. Hằng năm tổ chức rà soát, củng cố, kiện toàn HĐPBGDPL huyện theo quy định tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng và chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Tư pháp<sup>8</sup>. Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội, Phó Chủ tịch Thường trực là Trưởng Phòng Tư pháp huyện, 02 Phó Chủ tịch còn lại là lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện và Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện, các ủy viên<sup>9</sup>.

*b) Xây dựng, quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và thuộc phạm vi quản lý*

Việc xây dựng, quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã luôn được quan tâm chỉ đạo rà soát, kiện toàn, công nhận theo quy định tại Thông tư số 21/2013/TT-BTP và Thông tư số 10/2016/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Từ năm 2013 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 06 quyết định kiện toàn, công nhận báo cáo viên pháp luật cấp huyện và thường xuyên chỉ đạo UBND các xã, thị trấn định kỳ rà soát, kiện toàn, công nhận đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

*(Có biểu 4 Phụ lục II kèm theo)*

*c) Về kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Từ năm 2013 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ trong dự toán ngân sách chi thường xuyên giao cho Phòng Tư pháp (Cơ quan Thường trực HĐPBGDPL huyện) với tổng kinh phí đã giao là 1.220.000.000 đồng<sup>10</sup>.

*d) Huy động nguồn lực xã hội cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

<sup>8</sup> Năm 2013, kiện toàn HĐPBGDPL huyện với 29 thành viên; Năm 2018, ban hành Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 V/v kiện toàn HĐPBGDPL huyện với 26 thành viên; Năm 2021 ban hành Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 V/v kiện toàn HĐPBGDPL huyện Phong Thổ với 35 ủy viên (Trong đó có 1 Chủ tịch, 3 phó Chủ tịch)

<sup>9</sup> Chỉ huy trưởng BCH Quân sự huyện, Trưởng Công an huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Chánh Thanh Tra huyện, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện, Giám đốc Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện, Trưởng Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện, Trưởng Phòng NN&PTNT huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm y tế huyện, Trưởng Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện, Trưởng Phòng Dân tộc huyện. Mời tham gia ủy viên: Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh huyện, Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện, Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, Hạt Trưởng Hạt kiểm lâm huyện, Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện, Lãnh đạo các đơn vị Biên phòng trên địa bàn huyện.

<sup>10</sup> Năm 2013: 120.000.000 đồng; Năm 2014: 60.000.000 đồng; Năm 2015: 80.000.000 đồng; Năm 2016: 80.000.000 đồng; Năm 2017: 170.000.000 đồng; Năm 2018: 120.000.000 đồng; Năm 2019: 140.000.000 đồng; Năm 2020: 150.000.000 đồng; Năm 2021: 150.000.000 đồng; Năm 2022: 150.000.000 đồng.

Huyện chưa huy động được nhiều nguồn lực từ xã hội cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Nguồn lực chủ yếu từ các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn. Kinh phí đều là nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước.

### **8. Việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phổ biến, giáo dục pháp luật**

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo HĐPBGDPL huyện ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Hội đồng trong tổ chức triển khai hoạt động PBGDPL trên địa bàn. Cơ bản các thành viên của HĐPBGDPL huyện đều nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, phối hợp tổ chức tuyên truyền PBGDPL các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

### **9. Đánh giá về những tác động cụ thể của việc thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đã tạo cơ sở pháp lý đưa công tác PBGDPL ngày càng đi vào nề nếp, thống nhất, hiệu quả. Qua đó góp phần nâng cao sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ, học sinh, sinh viên, người lao động và người dân, đóng góp tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh biên giới, tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Trong quá trình tổ chức thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương còn một số hạn chế như:

- Việc xác định trách nhiệm phổ biến, giáo dục pháp luật của một số cơ quan, tổ chức còn chưa thực sự đúng theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; còn tư tưởng coi công tác PBGDPL là trách nhiệm của ngành Tư pháp; chưa chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý.

- Việc đảm bảo cán bộ cho công tác PBGDPL theo quy định tại Điều 38 Luật PBGDPL tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế; Việc huy động nguồn lực từ xã hội cho công tác PBGDPL tại địa phương còn gặp nhiều khó khăn.

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Một số cán bộ, công chức chưa chủ động, tích cực trong việc nghiên cứu áp dụng Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; chưa nhận thức đầy đủ về quy định

của Luật; chưa phát huy tinh thần trách nhiệm trong việc PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về các lĩnh vực được giao phụ trách quản lý.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chưa thực sự quan tâm đến công tác PBGDPL của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UB MTTQVN huyện;
- Các thành viên HĐPH PBGDPL huyện;
- VP: V, CV1;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Thị Hồng Sim**



**Phụ lục II**  
**BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /8/2022 của UBND huyện Phong Thổ)*

**1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

Stt	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản hành chính							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/ Thông báo	Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/ Hướng dẫn	Văn bản khác	
1	0	0	14	13	25	100	105	43	
	Tổng:	0	14	13	25	100	105	43	

**2. Danh mục các chương trình, đề án về PBGDPL đang được triển khai**

Stt	Năm ban hành	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên đề án	Số/ngày/ tháng/năm ban hành	Cơ quan phối hợp	Cấp trình/ban hành
	2018	Phòng Tư pháp, Hội LHPN	Chương trình phối hợp thực hiện công tác PBGDPL, TGPL, TVPL cho phụ nữ, hòa giải ở ở sở lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022	20/CTPH-PTP-HLHPN ngày 14/4/2018	Ngành Tư pháp và Hội phụ nữ	Phòng Tư pháp, Hội LHPN
	2020	Phòng Tư pháp	Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân	2284/KH-UBND ngày 16/6/2020	Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn	UBND huyện
	2020	Phòng Tư pháp	Đề án "Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng" trên địa bàn huyện Phong Thổ	1333/KH-UBND ngày 20/7/2020	Thanh tra huyện và các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn	UBND huyện
	2022	Phòng Tư pháp	Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2019-2022"	29/KH-UBND ngày 18/01/2022	UBMTTQVN huyện và UBND các xã, thị trấn	UBND huyện
	2022	Công an huyện	Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng công an nhân dân giai đoạn 2021-2027" trên địa bàn tỉnh Lai Châu	145/KH-UBND ngày 19/4/2022	Phòng Tư pháp, các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn	UBND huyện

2022	Phòng VH-TT	Chương trình "Bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021-2030"	177/KH-UBND ngày 16/5/2022	Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn	UBND huyện
2022	Phòng Tư pháp	Đề án "Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021-2025" trên địa bàn huyện Phong Thổ	183/KH-UBND ngày 20/5/2022	Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, Đoàn Biên phòng và UBND các xã, thị trấn	UBND huyện

### 3. Hội đồng phối hợp PBGDPL

Stt	Văn bản kiện toàn Hội đồng theo Quyết định số /2021/QĐ-TTg (Số, ngày tháng)	Chủ tịch Hội đồng (nêu rõ chức danh lãnh đạo tham gia)	Số lượng thành viên	Thành phần tham gia (có theo thành phần của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương không? Bổ sung thành phần nào)	Kinh phí hoạt động của Hội đồng (Đồng)
1	2719/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ V/v kiện toàn HĐPBGDPL huyện Phong Thổ	Phó Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ	110	Theo thành phần của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, Bổ sung Bảo hiểm xã hội huyện và các đồn Biên phòng	150.000.000

### 4. Thống kê số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật hiện có

Stt	Việc định kỳ rà soát: hàng năm/ theo giai đoạn	Báo cáo viên cấp tỉnh			Báo cáo viên cấp huyện			Tuyên truyền viên			
		Số lượng	Số lượng BCV PL là người dân tộc thiểu số	Đánh giá hiệu quả hoạt động của BCVPL theo các mức: Hiệu quả/ Tương đối hiệu quả/ Không hiệu quả/ Có báo cáo viên không tham gia hoạt động PGDPL	Số lượng	Số lượng BCV PL là người dân tộc thiểu số	Đánh giá hiệu quả hoạt động của BCVPL theo các mức: Hiệu quả/ Tương đối hiệu quả/ Không hiệu quả/ Có báo cáo viên không tham gia hoạt động PBGDPL	Số lượng	Số lượng TTVPL là người dân tộc thiểu số, già làng, trưởng bản	Số lượng TTVPL là luật gia, luật sư	Đánh giá hiệu quả hoạt động của TTVPL theo các mức: Hiệu quả/ Tương đối hiệu quả/ Không hiệu quả/ Có tuyên truyền viên không tham gia hoạt động PBGDPL
1	2013	-	-	-	33	22	Hiệu quả	24	20	2	Hiệu quả
2	2014	-	-	-	22	11	Hiệu quả	140	130	7	Hiệu quả

3	2015	-	-	-	22	11	Hiệu quả	140	130	20	Hiệu quả
4	2016	-	-	-	45	15	Hiệu quả	283	256	45	Hiệu quả
5	2017	-	-	-	45	15	Hiệu quả	283	256	90	Hiệu quả
6	2018	-	-	-	45	15	Hiệu quả	283	256	108	Hiệu quả
7	2019	-	-	-	45	15	Hiệu quả	314	295	135	Hiệu quả
8	2020	-	-	-	100	46	Hiệu quả	344	295	162	Hiệu quả
9	2021	-	-	-	110	61	Hiệu quả	366	308	165	Hiệu quả
10	2022	-	-	-	117	63	Hiệu quả	364	308	165	Hiệu quả

### 5. Thống kê kết quả hoạt động PBGDPL

Hình thức PBGDPL có hiệu quả đang triển khai thực hiện	Việc xây dựng, vận hành Cổng/Trang thông tin điện tử PBGDPL		Số lượng trung bình tin, bài PBGDPL hàng năm được cập nhật trên Trang thông tin điện tử của huyện	Số tài liệu PBGDPL được phát hành trung bình hàng năm		Thống kê Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các văn bản, tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số
	Đã xây dựng	Chưa xây dựng		Tổng số	Trong đó: Số lượng tài liệu đăng tải trên Internet		
1	2	3	4	5	6	7	8
Phổ biến trực tiếp kết hợp với trình chiếu Powerpoint; phát sóng trên hệ thống truyền thanh cơ sở; tuyên truyền lưu động bằng loa bluetooth	x	0	450	8298	8	120 chuyên mục phát sóng trên sóng phát thanh, 40 chuyên mục tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật trên Trang Thông tin điện tử huyện, 2.000 tin, 1.000 bài	15

### Thống kê mô hình/biện pháp PBGDPL hiệu quả

Giai đoạn	Tên mô hình/ biện pháp	Đối tượng áp dụng mô hình/ biện pháp PBGDPL	Lĩnh vực, nội dung pháp luật áp dụng	Chủ thể tổ chức PBGDPL	Mô tả khái quát cách thức thực hiện PBGDPL cụ thể	Nguồn lực bảo đảm		Việc đánh giá, giám sát, rút kinh nghiệm
						Kinh phí thực hiện (hàng năm hoặc theo hoạt động)	Người thực hiện trực tiếp (là ai, số lượng tham gia)	
2013-2014	Tổ chức hội nghị cấp xã và thôn, bản	Tuyên truyền trực tiếp cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân	Các Luật, văn bản quy định chi tiết trong lĩnh vực dân sự, hình sự và hành chính	Thành viên HĐPBGDPL huyện và UBND các xã, thị trấn	Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trực tiếp phổ biến các quy định của pháp luật cho Nhân dân	Nguồn kinh phí của HĐPBGDPL huyện và nguồn ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Người thực hiện trực tiếp là báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Định kỳ hàng năm ban hành kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác PBGDPL đối với các thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL và UBND các xã, thị trấn
2015-2019	Tổ chức hội nghị cấp xã và thôn, bản	Tuyên truyền trực tiếp cho cán bộ, công chức viên chức và Nhân dân	Các Luật, văn bản quy định chi tiết trong lĩnh vực dân sự, hình sự và hành chính	Thành viên HĐPBGDPL huyện và UBND các xã, thị trấn	Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trực tiếp phổ biến các quy định của pháp luật cho Nhân dân kết hợp với trình chiếu Powerpoint có hình ảnh, clip minh họa	Nguồn kinh phí của HĐPBGDPL huyện và nguồn ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Người thực hiện trực tiếp là báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Định kỳ hàng năm ban hành kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác PBGDPL đối với các thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL và UBND các xã, thị trấn
2020-2022	Tổ chức hội nghị cấp xã và thôn, bản và phổ biến qua hệ thống truyền thanh cơ sở; tuyên truyền lưu động bằng loa bluetooth	Cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân	Các Luật, văn bản quy định chi tiết trong lĩnh vực dân sự, hình sự và hành chính	Thành viên HĐPBGDPL huyện và UBND các xã, thị trấn	Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trực tiếp phổ biến các quy định của pháp luật cho Nhân dân kết hợp với trình chiếu Powerpoint có hình ảnh, clip minh họa; Ghi âm file MP3 nội dung các quy định của pháp luật gửi cho các xã, thị trấn để phát qua loa bluetooth đến các thôn, bản, tổ dân phố vào các khung giờ phù hợp	Nguồn kinh phí của HĐPBGDPL huyện và nguồn ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Người thực hiện trực tiếp là báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Định kỳ hàng năm ban hành kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra công tác PBGDPL đối với các thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL và UBND các xã, thị trấn

2018-2022	Câu lạc bộ phụ nữ và pháp luật	Cán bộ, hội viên phụ nữ và Nhân dân	Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Bình đẳng giới và các Luật, văn bản quy định chi tiết trong lĩnh vực dân sự, hình	Chủ nhiệm Câu lạc bộ phụ nữ và pháp luật	Chủ nhiệm Câu lạc bộ phổ biến các văn bản luật, chủ trương, của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương đến hội viên và thành viên Câu lạc bộ	Không có kinh phí	Chủ tịch Hội LHPN cơ sở và các chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ	Định kỳ hàng năm Hội Phụ nữ tổ chức kiểm tra, hướng dẫn sinh hoạt
2017-2022	Mô hình đảng viên Bộ đội Biên phòng tham gia phụ trách các hộ gia đình ở khu vực biên giới; Mô hình đảng viên Bộ đội Biên phòng tham gia sinh hoạt Chi bộ ở các Chi bộ bản Biên giới	Nhân dân ở khu vực biên giới	Các quy định của các pháp luật về biên giới và các Luật, văn bản quy định chi tiết trong lĩnh vực dân sự, hình sự và hành chính	Đảng viên là cán bộ, chiến sỹ ở các Đồn Biên phòng trên địa bàn huyện	Đảng viên là cán bộ, chiến sỹ ở các Đồn Biên phòng trực tiếp tham gia công tác dân vận, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp bản, sinh hoạt chi bộ để xây dựng và phát triển các bản được phân công phụ trách	Không có kinh phí	Đảng viên các Đồn Biên phòng	Định kỳ hàng quý, năm tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả đảng viên trong việc tham gia công tác dân vận trong Nhân dân biên giới